TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 24-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Đ, sinh ngày 09/5/1958 tại Hưng Yên. Nơi ĐKHKTT: Số 2A21 đường A, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 41/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Phạm Thị Đ (đều đã chết); có chồng là Chu Văn T và có 02 con; tiền án: Tại Bản án số 63/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 02/01/2020, đến ngày 04/01/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Văn T; vắng mặt.

+ Anh Phạm Văn S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, tại khu vực trước cửa nhà số 41/267 đường L, phường M, quận N, Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Nguyễn Thị Đ có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Phạm Văn T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 30/27/38 đường A, phường L, quận N và Phạm Văn S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện A. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên tay Đ 100.000 đồng; thu trên tay T 01 gói nilon kích thước 1x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 4); thu trên tay S 120.000 đồng; thu trên ghế cạnh chỗ Đ ngồi 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 10 cm, đường kính khoảng 5 cm), bên trong có 26 gói nilon, mỗi gói có kích thước 1x1cm đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 3); thu dưới đất vị trí trước mặt Đ ngồi 02 lọ nhựa màu trắng (đều cao khoảng 5cm, đường kính khoảng 3 cm) trong đó 01 lọ đựng 09 gói nilon, mỗi gói có kích thước 1x2 cm (niêm phong mẫu số 2) và 01 lọ đựng 09 gói nilon, mỗi gói có kích thước 1x1 cm đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong mẫu số 1). Công an quận Ngô Quyền đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của bị cáo Nguyễn Thị Đ tại số nhà 41/267 đường L, phường M, quận N không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Theo Kết luận giám định số 11/KLGĐ ngày 03/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 1 là ma túy, có trọng lượng 1,83 gam là loại Heroine; Chất bột màu trắng của mẫu số 2 là ma túy, có trọng lượng 0,88 gam là loại Heroine; Chất bột màu trắng của mẫu số 3 là ma túy, có trọng lượng 2,61 gam là loại Heroine và chất bột màu trắng của mẫu số 4 là ma túy có trọng lượng 0,02 gam là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Đ khai nhận: Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn Đ nảy sinh ý định mua ma túy (Heroine) về bán kiếm lời. Khoảng 9 giờ ngày 14/12/2019, Đ đến khu vực đường tàu M, quận L mua của người đàn ông không quen biết 1.700.000 đồng được 20 gói heroine (10 gói kích thước 1x1 cm và 10 gói kích thước 1x2 cm) mang về nhà bán hết cho nhiều người không quen biết được 2.200.000 đồng (thu lợi 500.000 đồng). Bị cáo Đ đã nhiều lần bán heroine cho nhiều người, nhưng chỉ nhớ ngày 28/12/2019 bán cho Phạm Văn S 01 gói kích thước 1x2 cm giá 120.000 đồng, ngày 30/12/2019 bán cho Phạm Văn T 01 gói kích thước 1x1 cm giá 100.000 đồng.

Khoảng 10 giờ ngày 01/01/2020, Đ lại đến khu vực đường tàu M mua của người phụ nữ không quen biết 3.800.000 đồng được 50 gói heroine (40 gói kích

thước 1x1 cm và 10 gói kích thước 1x2 cm) mang về nhà, Động cất giấu 40 gói kích thước 1x1 cm vào 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 5cm) và 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 5 cm, đường kính khoảng 3 cm); còn 10 gói kích thước 1x2 cm Đ cất giấu vào 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 5 cm, đường kính khoảng 3 cm) để bán. Đ dự định bán gói heroine kích thước 1x1 cm giá 100.000 đồng, gói heroine kích thước 1x2 cm giá 120.000 đồng, nếu bán hết số ma túy này Đ thu được 5.200.000 đồng (thu lợi 1.400.000 đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, tại trước cửa nhà mình Đ bán cho Phạm Văn T 01 gói heroine kích thước 1x1cm giá 100.000 đồng; khoảng 20 giờ cùng ngày Đ bán cho 02 nam thanh niên không quen biết 03 gói heroine, loại kích thước 1x1cm; khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ bán cho Phạm Văn S 01 gói heroine loại kích thước 1x2 cm giá 120.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, khi Động đang bán heroine cho Phạm Văn T và Phạm Văn S thì bị Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra, Đ còn khai việc Đ mua bán heroine gia đình Động không biết, số tiền bán ma túy Đ đã chi tiêu cá nhân, Đ không biết lai lịch, địa chỉ của những đối tượng bán ma túy cho Đ.

Tại Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSNQ ngày 10/2/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b,c,i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ khai nhận do bản thân đã cao tuổi không có việc làm, chồng bị cáo bị tai nạn nặng hiện nằm một chỗ, kinh tế khó khăn nên đã nảy sinh bán ma túy để kiếm lời. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Đ với mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Truy thu số tiền 220.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo Động bán ma túy vào các ngày 28/12/2019 và ngày 30/12/2019; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 11/2020/PC09 chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói; 01 lọ nhựa màu trắng cao khoảng 10 cm, đường kính khoảng 5 cm; 02 lọ nhựa màu trắng, mỗi lọ cao khoảng 5 cm, đường kính khoảng

3 cm; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo và 120.000 đồng thu giữ của anh Phạm Văn S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ khai nhận phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, Kết luận giám định số 11/KLGĐ ngày 03/1/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu điều tra khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận:

[4] Trong thời gian từ ngày 28/12/2019 đến 02/01/2020, Nguyễn Thị Đ đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn T và Phạm Văn S tại trước cửa nhà Động ở số 41/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng. Cụ thể: Ngày 28/12/2019 bán 01 gói ma túy giá 120.000 đồng cho Phạm Văn S; ngày 30/12/2019 bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho Phạm Văn T; khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2020 bán 01 gói ma túy giá 100.000 đồng cho Phạm Văn T, đến khoảng 21 giờ cùng ngày bán 01 gói ma túy giá 120.000 đồng cho Phạm Văn S; ngày 02/01/2020 khi cùng một lúc đang bán 01 gói ma túy có khối lượng là 0,02 gam với giá 100.000 đồng cho Phạm Văn T và 01 gói ma túy giá 120.000 đồng cho Phạm Văn S thì bị bắt quả tang. Số ma túy thu giữ của Nguyễn Thị Đ có khối lượng 5,32 gam và số ma túy bán cho Phạm Văn T có khối lượng là 0,02 gam. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy là 5,34gam Heroin.

[5] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Nguyễn Thị Đ có 01 tiền án: Tại Bản án số 63/2017/HSST ngày 26/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tiền án này chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tăng nặng "tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện khai ra những hành vi phạm tội trước của mình, chồng bị cáo là Chu Văn T có thời gian tham gia quân đội tại Sư đoàn 324 và được tặng kỷ niệm chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Căn cứ biên bản xác minh ngày 10/01/2020 cho thấy bị cáo Đ không có thu nhập, không có tài sản riêng, hiện đã cao tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 phong bì niêm phong số 11/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng chứa số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[10] Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ và 120.000 đồng thu giữ của anh Phạm Văn S. Xét đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[11] Đối với 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 5cm) và 02 lọ nhựa màu trắng (mỗi lọ cao khoảng 5cm, đường kính khoảng 3cm). Xét đây là dụng cụ bị cáo sử dụng để đựng ma túy và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền 220.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do bị cáo Đ bán ma túy vào các ngày 28/12/2019 và ngày 30/12/2019. Do vậy cần truy thu số tiền 220.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[13] Đối với những người bán Heroine cho bị cáo Đ và người mua Heroine của bị cáo Đ, do không xác minh được lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[14] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Văn T không đủ khối lượng, nhân thân không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên Cơ quan Công an đã ra quyết định xử phạt hành chính.

- Về án phí:

[15] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Đ 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị Đ số tiền 220.000 đồng là tiền thu lợi bất chính.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 11/2020/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Đ.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 120.000 (một trăm hai mươi nghìn) đồng thu giữ của anh Phạm Văn S.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 lọ nhựa màu trắng (cao khoảng 10cm, đường kính khoảng 5cm) và 02 lọ nhựa màu trắng (mỗi lọ cao khoảng 5cm, đường kính khoảng 3cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2020 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Nguyễn Thị Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Thị Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA